

Câu 9: Trong Python, để tính độ dài của chuỗi ta dùng lệnh nào sau đây?

- A. len() B. range() C. append() D. str()

Câu 10: Cho đoạn chương trình sau:

```
>>>d3="46276846"
>>>d2="46"
>>>d2 in d3
```

Phương án nào sau đây là kết quả hiển thị trên màn hình sau khi thực hiện đoạn chương trình trên?

- A. 1 B. True C. False D. 0

Câu 11: Trong Python, phương án nào dưới đây dùng để chèn phần tử x vào vị trí k của danh sách E?

- A. E.append(x) B. E.insert(k,x)
C. E.clear() D. E.remove(x,k)

Câu 12: Hàm nào sau đây là hàm thiết kế sẵn trong Python?

- A. meeting() B. prime() C. dem() D. range()

B. Câu trắc nghiệm Đúng/Sai. (4 điểm) Hãy lựa chọn Đúng hoặc Sai cho mỗi ý a, b, c, d cho mỗi ý sau đây.

Câu 1 (1 điểm): Trong tiết thực hành môn tin cô giáo chiếu lên ti vi nhập một số n nguyên dương và in ra màn hình n!

1	n=int(input("nhap n nguyen duong n="))
2	k=1
3	gt=1
4	while k<=n:
5	gt=gt*k
6	k=k+1
7	print(gt)

Một số học sinh đưa ra các ý kiến về chương trình trên như sau:

- a) Dòng (1) là lệnh nhập số thực cho biến n.
b) Điều kiện của lệnh while là biểu thức logic.
c) Dòng (4), cho biết vòng lặp while sẽ tiếp tục thực hiện các lệnh bên trong khi điều kiện $k > n$ đúng.
d) Khi nhập giá trị $n=4$ thì kết quả hiển thị trên màn hình là 24.

Câu 2 (1 điểm): Trong tiết thực hành, giáo viên đã minh họa chương trình viết bằng ngôn ngữ python có nội dung như sau:

1	L=[3,-1,-5,9,7,1,-8,2]
2	for i in range(2,6):
3	print(L[i], end=" ")

Một số học sinh đưa ra các ý kiến về chương trình trên như sau:

- a) Dòng (1), khởi tạo L là danh sách.
b) Cuối dòng (2) cú pháp câu lệnh for không có dấu hai chấm.
c) Dòng (2), lệnh range(2,6) trả lại vùng giá trị gồm 5 số từ 2 đến 6.
d) Sau khi thực hiện các câu lệnh trên, kết quả in ra màn hình là -1 -5 9 7 1

Câu 3 (1 điểm): Trong một tiết học, cô giáo chiếu đoạn chương trình sau:

1	A= "môn Tin học 10"
2	print(len(A))
3	print("Môn" in A)

Một số bạn học sinh nêu các ý kiến về câu lệnh trên như sau:

- a) Dòng (1), biến A là một chuỗi rỗng.

- b) Hàm len(A) dùng để tính độ dài của chuỗi A và kết quả trả về là 14.
 c) Câu lệnh "T" In A để kiểm tra ký tự "T" có nằm trong danh sách A hay không.
 d) Sau khi thực hiện các câu lệnh trên, kết quả in ra màn hình là
 14
 False

Câu 4 (1 điểm): Trong một tiết học, cô giáo chiếu đoạn chương trình sau:

1	def tong(n,p,k):
2	print(n+p+k)
3	tong(1,7,8)

Có một số nhận định về đoạn chương trình trên như sau:

- a) Tên hàm là tong.
 b) Tham số của hàm là n,p.
 c) Trong chương trình chính có thể thêm lệnh gọi hàm tong(2,5+1).
 d) Sau khi thực hiện chương trình trên, kết quả xuất hiện trên màn hình là 16.

II. TỰ LUẬN. (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm):

- a) Em hãy viết câu lệnh tách một chuỗi thành danh sách các chuỗi con mà dùng ký tự cần tách là ":"?

>>>K="THÁNG:THANH:NIÊN"

- b) Em hãy viết câu lệnh nối danh sách các chuỗi con thành một chuỗi trong đó có dùng ký tự nối là dấu gạch dưới?

>>>H=["NÓI", "KHÔNG", "VỚI", "MA", "TÚY"]

Câu 2 (1 điểm): Viết chương trình nhập vào số m chẵn, nguyên dương, tính tổng

$S = 1 + \frac{1}{2} + \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{m}$ và in kết quả ra màn hình. (Trong đó có sử dụng câu lệnh while.)

Câu 3 (1 điểm): Viết chương trình cho trước một danh sách H gồm các số nguyên, tính và đưa ra màn hình đếm số lượng các số chia hết cho 5 có trong danh sách.

----- **HẾT** -----